

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000001	Lê Thanh	An	Nam	24/09/2009	10/2	
2	000004	Nguyễn Quang Tuấn	Anh	Nam	07/03/2009	10/3	
3	000005	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	04/02/2009	10/1	
4	000006	Trần Tuấn	Anh	Nam	10/11/2009	10/1	
5	000009	Hồ Duy	Bảo	Nam	17/06/2009	10/1	
6	000010	Nguyễn Hồ Long	Bảo	Nam	26/09/2009	10/3	
7	000161	Nguyễn Văn Nhật	Bảo	Nam	15/03/2009	10/7	
8	000162	Phạm Gia	Bảo	Nam	15/10/2009	10/7	
9	000164	Trần Nhật	Bảo	Nam	01/10/2009	10/7	
10	000167	Phạm Công	Bình	Nam	31/10/2009	10/7	
11	000016	Lê Danh	Chính	Nam	31/05/2009	10/3	
12	000169	Huỳnh Tấn Thành	Danh	Nam	16/07/2009	10/7	
13	000035	Mai Lê Tấn	Đạt	Nam	04/05/2009	10/3	
14	000036	Phan Hoàng	Điệp	Nam	25/03/2009	10/3	

Danh sách này có 14 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000011	Phạm Gia	Bảo	Nam	11/07/2009	10/2	
2	000012	Trần Gia	Bảo	Nam	08/06/2009	10/2	
3	000013	Trần Thị Diễm	Bảo	Nữ	28/09/2009	10/2	
4	000014	Đinh Lê Quốc	Bình	Nam	06/10/2009	10/1	
5	000015	Huỳnh Quang	Chánh	Nam	19/01/2009	10/1	
6	000017	Phan Nhật	Chương	Nam	09/08/2009	10/1	
7	000018	Phạm Thị Thúy	Diễm	Nữ	27/12/2009	10/3	
8	000170	Trương Ngọc	Diệp	Nữ	20/01/2009	10/7	
9	000019	Nguyễn Thị Huyền	Diệu	Nữ	18/02/2009	10/2	
10	000020	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	Nữ	28/10/2009	10/2	
11	000021	Trần Huyền	Diệu	Nữ	20/05/2009	10/2	
12	000022	Bùi Hoàng	Duy	Nam	22/04/2009	10/2	
13	000026	Võ Đình	Duy	Nam	18/03/2009	10/2	
14	000172	Lê Đức	Duy	Nam	26/01/2009	10/7	

Danh sách này có 14 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

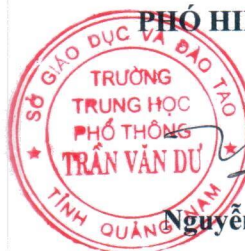
DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000033	Trương Trung Đại	Nam	03/05/2009	10/2	
2	000031	Nguyễn Hoàng Ánh Dương	Nữ	30/10/2009	10/2	
3	000023	Nguyễn Lương Duy	Nam	04/08/2009	10/1	
4	000024	Nguyễn Trường Duy	Nam	01/01/2009	10/3	
5	000025	Trần Thanh Duy	Nam	21/12/2009	10/3	
6	000027	Võ Quang Duy	Nam	18/01/2009	10/2	
7	000028	Huỳnh Thị Thu Duyên	Nữ	13/10/2009	10/1	
8	000029	Nguyễn Cao Thuỳ Duyên	Nữ	13/09/2009	10/3	
9	000037	Châu Trần Trường Giang	Nữ	11/08/2009	10/2	
10	000040	Nguyễn Đức Hải	Nam	23/12/2009	10/2	
11	000041	Trần Minh Hải	Nam	22/08/2009	10/1	
12	000186	Nguyễn Bùi Trung Hiếu	Nam	11/05/2009	10/7	
13	000188	Phạm Vũ Hòa	Nam	15/04/2009	10/7	
14	000190	Lê Văn Huân	Nam	21/08/2009	10/7	

Danh sách này có 14 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000034	Huỳnh Văn Đạt	Nam	27/12/2009	10/3	
2	000042	Châu Vũ Bảo	Nữ	27/01/2009	10/2	
3	000043	Nguyễn Bảo	Nữ	04/08/2009	10/3	
4	000045	Huỳnh Thế	Nam	20/04/2009	10/3	
5	000046	Nguyễn Ngọc	Nam	01/12/2009	10/1	
6	000048	Nguyễn Bảo	Nam	04/09/2009	10/3	
7	000049	Nguyễn Lương	Nam	15/10/2009	10/2	
8	000050	Võ Ngọc Tuấn	Nam	22/04/2009	10/2	
9	000193	Hồ Quốc	Nam	28/03/2009	10/7	
10	000194	Lê Gia	Nam	15/12/2009	10/7	
11	000196	Phan Văn Tuấn	Nam	19/10/2009	10/7	
12	000051	Lê Trương Thu	Nữ	16/02/2009	10/1	
13	000199	Nguyễn Nguyễn Hoàng	Nam	02/04/2009	10/7	
14	000059	Nguyễn Xuân	Nam	05/07/2009	10/1	

Danh sách này có 14 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000052	Lê Kiều Vĩnh	Hưng	Nam	06/11/2009	10/1	
2	000056	Lê Công	Khanh	Nam	11/04/2009	10/2	
3	000057	Nguyễn Tất Gia	Khiêm	Nam	11/08/2009	10/3	
4	000058	Phan Văn	Khỏe	Nam	04/01/2009	10/1	
5	000202	Nguyễn Phương	Kiều	Nữ	19/12/2009	10/7	
6	000060	Nguyễn Thị Hà	Lam	Nữ	17/01/2009	10/1	
7	000063	Phạm Thị Hoàng	Linh	Nữ	21/07/2009	10/2	
8	000065	Phạm Thị Thúy	Loan	Nữ	01/07/2009	10/3	
9	000206	Đoàn Thị Thúy	Loan	Nữ	01/05/2009	10/7	
10	000067	Nguyễn Thành	Luân	Nam	24/10/2009	10/2	
11	000074	Huỳnh Khoa Duy	Mạnh	Nam	27/06/2009	10/1	
12	000080	Dương Thu	Ngân	Nữ	01/09/2009	10/1	
13	000087	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	28/01/2009	10/3	
14	000088	Vũ Công	Nguyên	Nam	12/03/2009	10/3	

Danh sách này có 14 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000061	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	29/07/2009	10/3	
2	000062	Phạm Lan	Linh	Nữ	14/11/2009	10/1	
3	000068	Đinh Quang	Luận	Nam	22/09/2009	10/3	
4	000070	Bùi Thị Thuý	Lưu	Nữ	09/11/2009	10/2	
5	000221	Trình Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	05/05/2009	10/7	
6	000223	Nguyễn Phạm Thảo	Nguyên	Nữ	14/12/2009	10/7	
7	000224	Phan Thái	Nguyên	Nam	08/08/2009	10/7	
8	000091	Đoàn Thị Thảo	Nhi	Nữ	02/12/2009	10/2	
9	000227	Hồ Phạm Bảo	Nhi	Nữ	17/10/2009	10/7	
10	000229	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	09/09/2009	10/7	
11	000095	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	11/09/2009	10/1	
12	000235	Nguyễn Đức Trường	Phước	Nam	09/09/2009	10/7	
13	000100	Lê Viết Anh	Quân	Nam	27/04/2009	10/2	
14	000239	Trương Thế	Quốc	Nam	09/06/2009	10/7	
15	000103	Lư Thị Thục	Quên	Nữ	20/02/2009	10/2	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 15
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000071	Lê Thị Diễm Ly	Nữ	09/10/2009	10/1	
2	000072	Nguyễn Thị Ngọc Ly	Nữ	13/08/2009	10/1	
3	000073	Phạm Thị Khánh Ly	Nữ	01/03/2009	10/3	
4	000076	Lê Trà My	Nữ	08/10/2009	10/1	
5	000077	Nguyễn Vy Na	Nữ	22/10/2009	10/1	
6	000078	Nguyễn Thùy Nga	Nữ	01/02/2009	10/1	
7	000079	Phạm Thị Quỳnh Nga	Nữ	20/11/2009	10/1	
8	000081	Lê Phương Ngân	Nữ	04/07/2009	10/3	
9	000230	Phạm Quỳnh Nhi	Nữ	22/12/2009	10/7	
10	000234	Nguyễn Chánh Phong	Nam	29/08/2009	10/7	
11	000241	Võ Hoàng Sơn	Nam	27/08/2009	10/7	
12	000250	Võ Thị Thu Thảo	Nữ	15/09/2009	10/7	
13	000252	Lê Hồ Anh Thư	Nữ	22/10/2009	10/7	
14	000251	Phan Thị Mỹ Thuận	Nữ	28/06/2009	10/7	
15	000256	Đinh Châu Hoài Thương	Nữ	24/05/2009	10/7	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 16
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000082	Võ Hoàng Ngọc	Ngân	Nữ	21/03/2009	10/2	
2	000083	Phan Văn	Nghĩa	Nam	05/09/2009	10/2	
3	000084	Đinh Thị Như	Ngọc	Nữ	01/08/2009	10/1	
4	000086	Hồ Nhật	Nguyên	Nam	11/08/2009	10/1	
5	000089	Nguyễn Thị	Nguyệt	Nữ	09/05/2009	10/2	
6	000090	Đinh Vũ Minh	Nhật	Nam	13/09/2009	10/2	
7	000242	Trần Thị Tuyết	Sương	Nữ	03/01/2009	10/7	
8	000130	Lê Thị Thuý	Tiên	Nữ	06/02/2009	10/2	
9	000257	Đoàn Thị Kim	Tiên	Nữ	23/11/2009	10/7	
10	000131	Lê Tấn	Tinh	Nam	07/11/2009	10/3	
11	000132	Cao Văn	Tinh	Nam	26/06/2009	10/1	
12	000134	Châu Thị Bảo	Trâm	Nữ	14/09/2009	10/3	
13	000135	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	24/03/2009	10/2	
14	000136	Nguyễn Thùy	Trâm	Nữ	25/10/2009	10/1	
15	000260	Huỳnh Thị Bảo	Trâm	Nữ	19/06/2009	10/7	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TRẦN VĂN DƯ
TỈNH QUẢNG NAM
Nguyễn Ngọc Sáng

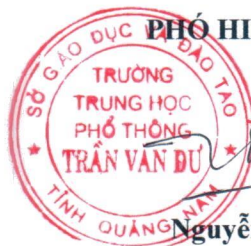
TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 17
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000094	Nguyễn Vũ Tuyết	Nhi	Nữ	25/02/2009	10/1	
2	000096	Huỳnh Đoàn Tấn	Phát	Nam	31/05/2009	10/2	
3	000097	Lê Xuân	Phúc	Nam	07/09/2009	10/1	
4	000098	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	14/09/2009	10/3	
5	000099	Nguyễn Duy	Pôn	Nam	02/03/2009	10/1	
6	000101	Nguyễn Ngọc Cường	Quốc	Nam	22/10/2009	10/1	
7	000102	Huỳnh Quang	Quy	Nam	04/12/2009	10/2	
8	000104	Nguyễn Hữu	Quyển	Nam	14/09/2009	10/2	
9	000258	Trương Quang	Tiến	Nam	01/05/2009	10/7	
10	000261	Huỳnh Thị Bích	Trâm	Nữ	19/06/2009	10/7	
11	000262	Võ Thùy	Trâm	Nữ	16/10/2009	10/7	
12	000133	Phạm Thu	Trang	Nữ	23/06/2009	10/2	
13	000137	Nguyễn Minh	Trí	Nam	16/01/2009	10/3	
14	000139	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Nữ	19/12/2009	10/3	
15	000141	Huỳnh Trung	Trực	Nam	17/06/2009	10/1	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 18
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000106	Lê Như	Quỳnh	Nữ	21/08/2009	10/1	
2	000107	Hồ Công	Sơn	Nam	28/01/2009	10/1	
3	000110	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nữ	04/07/2009	10/3	
4	000111	Võ Nhật	Tân	Nam	10/04/2009	10/3	
5	000112	Nguyễn Lương Thanh	Thảo	Nữ	16/11/2009	10/3	
6	000114	Trần Hoàng	Thiên	Nam	24/08/2009	10/3	
7	000115	Ngô Xuân	Thuận	Nam	10/05/2009	10/2	
8	000116	Phan Thị Kim	Thùy	Nữ	21/08/2009	10/3	
9	000143	Trần Thị Linh	Trường	Nữ	10/08/2009	10/3	
10	000144	Đoàn Thị Ngọc	Tú	Nữ	31/03/2009	10/2	
11	000145	Nguyễn Quốc Anh	Tú	Nam	26/02/2009	10/1	
12	000147	Võ Văn	Tuấn	Nam	11/05/2009	10/3	
13	000268	Nguyễn Văn	Tuấn	Nam	01/04/2009	10/7	
14	000148	Bùi Nhật	Tuệ	Nam	08/04/2009	10/2	
15	000269	Huỳnh Ngọc	Tường	Nam	31/10/2009	10/7	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 19
Môn kiểm tra: Vật Lý

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000120	Đoàn Thị Anh	Thư	Nữ	28/03/2009	10/2	
2	000123	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	13/08/2009	10/1	
3	000125	Phan Thị Minh	Thư	Nữ	20/02/2009	10/2	
4	000126	Võ Thị Minh	Thư	Nữ	07/06/2009	10/1	
5	000118	Võ Thị Thanh	Thúy	Nữ	07/12/2009	10/3	
6	000129	Lê Hà	Tiên	Nữ	27/08/2009	10/3	
7	000150	Nguyễn Quốc	Tuyển	Nam	08/11/2009	10/3	
8	000151	Phạm Thị Tường	Vi	Nữ	24/04/2009	10/1	
9	000153	Ngô Thị Ánh	Vũ	Nữ	14/04/2009	10/3	
10	000154	Phạm Công	Vũ	Nam	26/12/2009	10/1	
11	000273	Nguyễn Đoàn Duy	Vũ	Nam	19/08/2009	10/7	
12	000155	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	14/04/2009	10/3	
13	000156	Nguyễn Trần Phương	Vy	Nữ	11/01/2009	10/3	
14	000276	Nguyễn Văn	Vỹ	Nam	05/11/2009	10/7	
15	000157	Nguyễn Thanh	Xuân	Nam	17/10/2009	10/2	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 07 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng